

Thời gian : 17h45 - 07/09/2026 - Phòng : 508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27215302730	Nguyễn Ngọc Bảo	29/07/2003	Đà Nẵng	32SHT5						
2	29208157301	Lê Thị Bảo Châu	02/12/2005	Quảng Nam	32SHT5						
3	30206553167	Nguyễn Thị Hồng Diệu	18/05/2006	Đà Nẵng	32SHT5						
4	28204151202	Nguyễn Thị Thu Hiền	18/09/2004	Quảng Nam	32SHT5						
5	28206252353	Nguyễn Thị Thanh Hiền	26/04/2002	Quảng Trị	32SHT5						
6	27213252833	Mai Kiều Hoa	05/08/2003	Đà Nẵng	32SHT5						
7	31204440811	Nguyễn Thị Hoà	22/04/2007	Quảng Trị	32SHT5						
8	28214606792	Phạm Quốc Huy	01/01/2004	Đà Nẵng	32SHT5						
9	29218030644	Nguyễn Văn Trung Kiên	13/01/2005	Kon Tum	32SHT5						
10	28204601535	Trương Thanh Ngân	29/03/2004	Quảng Trị	32SHT5						K đc dự thi
11	28214347701	Phạm Văn Nhân	06/11/2003	Quảng Nam	32SHT5						
12	29202757665	Nguyễn Linh Nhi	02/06/2005	Gia Lai	32SHT5						
13	30206550619	Nguyễn Thị Yến Như	25/06/2006	Đà Nẵng	32SHT5						
14	29208063142	Nguyễn Kim Oanh	04/04/2005	Phú Yên	32SHT5						
15	27214335689	Nguyễn Thành Phương	15/12/2003	Đà Nẵng	32SHT5						
16	25217104296	Phan Quốc Thông	07/02/2001	Đà Nẵng	32SHT3						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 07/09/2026 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206502854	Phan Thị Tuyết Sương	25/11/2004	Quảng Nam	32SHT5						
2	28208043075	Võ Thị Thu Thảo	13/06/2004	Quảng Trị	32SHT5						
3	29208156342	Trương Hoàng Minh Thư	05/08/2005	Quảng Ngãi	32SHT5						
4	29208030607	Đỗ Thị Mỹ Vân	15/09/2005	Quảng Trị	32SHT5						
5	29209421372	Hồ Như Trúc Viên	18/01/2005	Bình Định	32SHT5						
6	28208103539	Phạm Thị Diễm Vy	21/12/2004	Quảng Ngãi	32SHT5						
7	29206754741	Nguyễn Thị Nhật Vy	10/10/2005	Đà Nẵng	32SHT5						
8	28204645039	Nguyễn Ngọc Bảo Yến	31/03/2004	Nghệ An	32SHT5						
9	29206121558	Phạm Nguyễn Lan Anh	02/11/2005	Bình Định	32TBN8						
10	28208144192	Nguyễn Thị Anh Đào	27/01/2004	Thừa Thiên Huế	32TBN8						
11	29204655257	Trịnh Quỳnh Dung	27/06/2005	Đắk Lắk	32TBN8						K đc dự thi
12	29216858231	Hồ Tấn Trường Duy	28/06/2005	Đắk Lắk	32TBN8						
13	29206133330	Dương Hồng Hạnh	03/03/2005	Đắk Lắk	32TBN8						
14	29204355894	Nguyễn Trần Thu Hương	13/11/2005	Ninh Bình	32TBN8						
15	28212845482	Đỗ Gia Huy	26/10/2003	Đà Nẵng	32TBN8						
16	28212100333	Đặng Phúc Khải	26/11/2004	Đà Nẵng	32TBN8						
17	29208163343	Bùi Phan Yến Nhi	27/08/2005	Quảng Nam	32TBN8						
18	29204300087	Trương Thị Xuân Như	01/03/2005	Quảng Nam	32TBN8						
19	29208120868	Hồ Kiều Yến Như	10/12/2005	Quảng Nam	32TBN8						
20	29218140636	Lê Hữu Hoàng Phi	19/10/2005	Đà Nẵng	32TBN8						
21	29219331874	Nguyễn Huỳnh Đăng Phúc	22/07/2005	Quảng Nam	32TBN8						
22	29210240716	Trương Công Ngọc Quý	06/03/2005	Quảng Nam	32TBN8						K đc dự thi
23	29209335616	Trương Nguyễn Phương Quỳnh	05/09/2005	Đà Nẵng	32TBN8						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 07/09/2026 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28216640542	Trần Phụng Son	11/02/2004	Thừa Thiên Huế	32TBN8						
2	29204150004	Vũ Phạm Mỹ Tâm	21/12/2005	Quảng Bình	32TBN8						
3	29214142663	Nguyễn Bá Thanh	04/01/2005	Đắk Lắk	32TBN8						
4	30206524757	Dương Anh Thư	18/09/2006	Quảng Nam	32TBN8						
5	29204954784	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	22/12/2005	Đà Nẵng	32TBN8						
6	30212758602	Đỗ Hồ Quý Vũ	15/04/2006	Quảng Nam	32TBN8						
7	29208055843	Nguyễn Thị Khánh Vy	22/06/2005	Đà Nẵng	32TBN8						
8	29209442515	Lương Phạm Hồng Vy	27/07/2005	Đà Nẵng	32TBN8						
9	28204345669	Vương Hồ Hoàng Yến	17/12/2004	Đà Nẵng	32TBN8						
10	29212744558	Hồ Thanh An	27/06/2005	Thừa Thiên Huế	32THT8						
11	23204110603	Trần Thị Phương Anh	27/01/1999	Đà Nẵng	32THT8						
12	29202753853	Lê Thị Vân Anh	04/07/2005	Đà Nẵng	32THT8						
13	29212749324	Lê Xuân Bình	04/06/2005	Đà Nẵng	32THT8						
14	30207137148	Hoàng Nguyễn Bảo Châu	28/08/2006	Bình Định	32THT8						
15	29206559271	Nguyễn Trần Thị Phương	25/05/2005	Đà Nẵng	32THT8						
16	29206243056	Nguyễn Thị Thúy Giang	15/07/2005	Quảng Ngãi	32THT8						
17	29207330514	Nguyễn Hương Giang	09/12/2005	Đà Nẵng	32THT8						
18	29206500085	Nguyễn Thị Ngọc Hà	23/02/2005	Đà Nẵng	32THT8						
19	29202760881	Nguyễn Trần Nhật Hạ	07/06/2005	Thừa Thiên Huế	32THT8						
20	28207344395	Hồ Thị Hồng Hạnh	20/08/2004	Đà Nẵng	32THT8						
21	29206757647	Võ Thị Thanh Lam	23/12/2004	Quảng Nam	32THT5						Thi lại
22	28212304879	Chu Quốc An	10/12/2003	Nghệ An	32THT6						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 07/09/2026 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28212346768	Võ Xuân	Hoà	11/10/2004	Bình Định	32THT8					
2	29214552684	Huỳnh Văn	Hoàng	07/09/2005	Đà Nẵng	32THT8					
3	29215152720	Lê Trung	Hội	22/09/2005	Quảng Nam	32THT8					
4	29215135905	Trần Thanh	Khiêm	08/02/2005	Quảng Ngãi	32THT8					
5	29212339911	Trần Duy Quang	Khuê	10/02/2005	Đắk Lắk	32THT8					
6	29206243598	Phạm Thị Thu	Linh	25/03/2005	Gia Lai	32THT8					
7	28206141573	Nguyễn Thị Kim	Ngân	29/10/2004	Đà Nẵng	32THT8					
8	29205146444	Đậu Vĩnh	Nghi	16/06/2005	Gia Lai	32THT8					
9	30206533318	Đoàn Thị Yến	Nhi	27/02/2006	Quảng Bình	32THT8					
10	29212359588	Ngô Văn	Nhiên	22/04/2005	Quảng Nam	32THT8					
11	29212360297	Trần Minh	Quyển	03/09/2005	Quảng Trị	32THT8					
12	29206759013	Lê Trần Như	Quỳnh	11/05/2005	Đà Nẵng	32THT8					
13	29208248280	Phan Tâm Nhi	Quỳnh	14/01/2004	Đà Nẵng	32THT8					
14	27218230344	Bùi Văn	Son	20/02/2003	Quảng Ngãi	32THT8					
15	29206730033	Đoàn Thị Thu	Sương	25/10/2005	Đà Nẵng	32THT8					
16	31265280008	Phan Thị	Thảo	05/09/1996	Gia Lai	32THT8					
17	28208002104	Lê Uyên	Thư	27/09/2004	Đà Nẵng	32THT8					
18	29212725119	Nguyễn Quang	Thuận	29/10/2005	Đà Nẵng	32THT8					
19	29205135017	Cao Thị Thanh	Thùy	26/10/2005	Quảng Nam	32THT8					
20	29202736916	Lê Quỳnh	Trâm	27/09/2005	Thanh Hóa	32THT8					
21	28217345183	Hoàng Tấn	Duy	22/08/2004	Đà Nẵng	32TSC5					Thi lại
22	30204856083	Lê Tâm	Như	01/10/2006	Đắk Lắk	32TYC4					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG